

Số: 499 /BC-STP

Hà Tĩnh, ngày 22 tháng 9 năm 2026

BÁO CÁO

**Kết quả tự kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch số 36-KH/BCĐ
ngày 17/7/2026 của Ban Chỉ đạo tỉnh hành động 100 ngày
triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về khoa học, công nghệ,
đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong hệ thống chính trị
trên địa bàn tỉnh (Tháng 9/2026)**

Kính gửi: Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

Thực hiện Văn bản số 517-CV/UBKTTU ngày 14/8/2026 của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy về việc triển khai kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch số 36-KH/BCĐ ngày 17/7/2026 của Ban Chỉ đạo tỉnh; Kế hoạch số 22-KH/ĐU ngày 28/7/2026 của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong 100 ngày về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh; Văn bản số 8336/UBND-HCC₁ ngày 19/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Công văn số 517-CV/UBKTTU ngày 14/8/2026 của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Sở Tư pháp báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch số 36-KH/BCĐ ngày 17/7/2026 của Ban Chỉ đạo tỉnh (gọi tắt là Kế hoạch số 36-KH/BCĐ) từ ngày 23/8/2026 đến hết ngày 22/9/2026 như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Việc lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng trong triển khai thực hiện Kế hoạch số 36-KH/BCĐ

Trong kỳ báo cáo, Đảng ủy Sở tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Kế hoạch số 36-KH/BCĐ. Thực hiện Văn bản số 758-CV/ĐU ngày 22/8/2026 của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh, Đảng ủy Sở đã ban hành Văn bản số 224-CV/ĐU ngày 24/8/2026 tập trung chỉ đạo thực hiện các điểm nhấn về chuyển đổi số, yêu cầu các Chi bộ hoàn thành dứt điểm nhiệm vụ theo Kế hoạch số 1871/KH-STP ngày 21/7/2026; đồng thời ban hành Văn bản số 225-CV/ĐU ngày 24/8/2026 phân công đầu mối phụ trách, tham mưu chuyển đổi số của Đảng ủy Sở.

Bên cạnh đó, Đảng ủy, Ban Giám đốc tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện trong các cuộc giao ban hàng tuần và các cuộc làm việc với các Phòng, Trung tâm thuộc Sở, quán triệt tinh thần thực hiện kịp thời, thực chất và hiệu quả. Lãnh đạo Sở giao Trưởng các Phòng, Trung tâm thuộc Sở chịu trách nhiệm trực

tiếp trước Lãnh đạo Sở về tiến độ, chất lượng, sản phẩm đầu ra của nội dung được giao; Văn phòng Sở là đơn vị đầu mối, chủ trì theo dõi, đôn đốc, tổng hợp và kịp thời báo cáo Lãnh đạo Sở những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ theo Phần IV Kế hoạch số 36-KH/BCĐ

Trong kỳ báo cáo, Sở Tư pháp tiếp tục triển khai các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 36-KH/BCĐ, kết quả cụ thể như sau:

a) Về nhân sự chuyên trách và bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số

Sở đã bố trí 01 công chức chuyên trách chuyển đổi số theo Quyết định số 20/QĐ-STP ngày 19/01/2026, đồng thời chủ động cử nhân sự tham gia các chương trình đào tạo phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ mới; đăng ký 20 công chức, viên chức đào tạo, bồi dưỡng về quản trị dữ liệu¹ và cử công chức tham gia khóa huấn luyện an ninh mạng, an ninh dữ liệu, trí tuệ nhân tạo². Cùng với đó, ngày 03/9/2026, Sở tổ chức sinh hoạt Ngày pháp luật với nội dung giới thiệu nền tảng thiết kế đồ họa Canva, trang bị thêm một kỹ năng số thiết thực cho toàn thể công chức, viên chức và người lao động³.

b) Về dữ liệu, Kho dữ liệu dùng chung, Dashboard và Trung tâm IOC tỉnh

Ngành Tư pháp hiện có 07 cơ sở dữ liệu, gồm 01 cơ sở dữ liệu do Sở trực tiếp quản lý, vận hành (Cổng thông tin điện tử của Sở) và 06 cơ sở dữ liệu chuyên ngành do Bộ Tư pháp và các đơn vị trực thuộc Bộ quản lý Sở khai thác, sử dụng theo phân cấp (Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật, Cơ sở dữ liệu trợ giúp pháp lý, Hệ thống báo cáo thống kê ngành Tư pháp, Phần mềm tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật, Cơ sở dữ liệu công chứng). Trong đó:

+ 01 Cơ sở dữ liệu (Cổng thông tin điện tử của Sở) đã hoàn thành kết nối theo phương án cơ sở dữ liệu nhân bản (DB Replica) - đây là giải pháp kết nối tạm thời, cần sớm được thay thế bằng giải pháp kết nối API chính thức, ổn định lâu dài.

+ Đối với 06 cơ sở dữ liệu do Bộ Tư pháp quản lý, Sở có Văn bản số 2093/STP-VP ngày 12/8/2026 đề nghị Bộ Tư pháp cung cấp thông tin, tài liệu kỹ thuật phục vụ việc kết nối. Đến nay, qua trao đổi với Bộ Tư pháp, có 02/06 cơ sở dữ liệu được Bộ Tư pháp cho phép kết nối và 04/06 cơ sở dữ liệu Bộ Tư pháp không và chưa thể thực hiện việc kết nối. Cụ thể như sau:

- 02 cơ sở dữ liệu được Bộ Tư pháp cho phép kết nối, chia sẻ gồm: Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử và Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

¹ Văn bản số 2465/STP-VP ngày 15/9/2026

² Văn bản số 2439/STP-VP ngày 12/9/2026

³ Kế hoạch số 2315/KH-STP ngày 30/8/2026

- 04 cơ sở dữ liệu Bộ Tư pháp chưa thể thực hiện việc kết nối (gồm: Hệ thống báo cáo thống kê ngành Tư pháp; Phần mềm tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật; Cơ sở dữ liệu trợ giúp pháp lý; Cơ sở dữ liệu công chứng). Trong đó:

Hệ thống báo cáo thống kê ngành Tư pháp và Phần mềm tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Tư pháp chưa có chức năng tích hợp, kết nối với hệ thống thông tin của địa phương.

Cơ sở dữ liệu trợ giúp pháp lý đang được Cục Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý tiến hành kết nối vào Kho dữ liệu của Bộ Tư pháp, dự kiến từ tháng 11/2026 Bộ Tư pháp bắt đầu chia sẻ với địa phương.

Cơ sở dữ liệu công chứng hiện đang trong giai đoạn xây dựng theo Quyết định số 2878/QĐ-BTP ngày 19/9/2025 của Bộ Tư pháp (thời gian thực hiện từ năm 2026-2030) nên chưa có dịch vụ chia sẻ dữ liệu.

Bên cạnh đó, Sở đã hoàn thành xây dựng gửi Bộ chỉ số phục vụ Dashboard⁴, ban hành Kế hoạch của Sở về cập nhật, chuẩn hóa, kết nối dữ liệu phục vụ Dashboard⁵. Đồng thời hoàn thành rà soát, điều chỉnh số liệu tại Phụ lục I của Bộ Khoa học và Công nghệ⁶.

c) Về chuyển đổi, tích hợp cơ sở dữ liệu công chứng

Sở đã ban hành Kế hoạch chuyển đổi, tích hợp cơ sở dữ liệu công chứng trên địa bàn tỉnh⁷. Trên cơ sở đó, đã đôn đốc các tổ chức hành nghề công chứng chuẩn bị điều kiện chuyển đổi dữ liệu⁸, đồng thời mở rộng thêm 06 tổ chức hành nghề công chứng đăng ký tham gia thử nghiệm hệ thống với Bộ Tư pháp⁹.

d) Về ứng dụng trí tuệ nhân tạo; đề xuất nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo

Sở Tư pháp ban hành Văn bản số 2504/STP-VP ngày 18/9/2026 về việc đề xuất bổ sung đặt hàng nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo năm 2026 và Văn bản số 2345/STP-PC&PBGDPL ngày 04/9/2026 về việc đề xuất bài toán công nghệ chiến lược của tỉnh Hà Tĩnh. Đồng thời, đề xuất bổ sung vào Kế hoạch chuyển đổi số năm 2027 của tỉnh nhiệm vụ thuê Hệ thống thông tin quản lý cơ sở dữ liệu ngành Tư pháp¹⁰; hoàn thành góp ý dự thảo Kế hoạch Ngày Chuyển đổi số quốc gia (10/10) và đăng ký 02 nhiệm vụ chuyển đổi số trọng tâm của ngành trong tháng 10¹¹.

⁴ Văn bản số 2252/STP-XDPL ngày 24/8/2026 và Văn bản số 2279/STP-XDPL ngày 27/8/2026.

⁵ Kế hoạch số 2308/KH-STP ngày 28/8/2026.

⁶ Văn bản số 2274/STP-VP ngày 26/8/2026.

⁷ Kế hoạch số 2519//KH-STP ngày 21/9/2026.

⁸ Văn bản số 2378/STP-HC&BTTP ngày 08/9/2026.

⁹ Văn bản số 2432/STP-HC&BTTP ngày 11/9/2026.

¹⁰ Văn bản số 2481/STP-VP ngày 17/9/2026.

¹¹ Văn bản số 2482/STP-VP ngày 17/9/2026.

đ) Về an toàn thông tin, an ninh mạng

Sở đã kịp thời cảnh báo, quán triệt toàn thể công chức, viên chức về lỗ hổng bảo mật nghiêm trọng phát sinh trong tháng 8/2026¹², để chủ động phòng ngừa rủi ro.

e) Về cải cách hành chính, thủ tục hành chính và thể chế liên quan chuyển đổi số

100% thủ tục hành chính do Sở thực hiện đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến, không có hồ sơ trễ hẹn, tỷ lệ thanh toán trực tuyến thực tế đạt 34,69%. Cùng với đó, Sở đã hoàn thành báo cáo cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu¹³.

g) Về mua sắm trang thiết bị phục vụ chuyển đổi số

Sở cũng đã xây dựng dự toán kinh phí năm 2027 phục vụ mua sắm, sửa chữa và chuyển đổi số¹⁴ và hoàn thành phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua sắm trang thiết bị máy móc, phòng họp trực tuyến¹⁵, tạo điều kiện hạ tầng để nâng cao chất lượng các cuộc họp trực tuyến của Sở trong thời gian tới.

h) Về công tác thẩm định

Trong kỳ, Sở đã thẩm định dự thảo Quyết định phân cấp thẩm quyền thực hiện một số nhiệm vụ thuộc lĩnh vực sở hữu trí tuệ, công nghệ, đổi mới sáng tạo¹⁶, giúp cơ quan soạn thảo kịp thời chỉnh sửa các nội dung chưa phù hợp về thẩm quyền, viện dẫn pháp lý và thể thức trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành, rút ngắn thời gian hoàn thiện văn bản.

3. Việc nhận diện, xử lý điểm nghẽn

Song song với các kết quả đạt được, qua rà soát tiến độ từng nhiệm vụ, Sở đã kịp thời nhận diện 02 nhóm điểm nghẽn; đối với nội dung vượt thẩm quyền, Sở chủ động có văn bản đề nghị cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn, tháo gỡ. Cụ thể:

- *Điểm nghẽn từ hệ thống do Trung ương chủ quản:* Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính dùng chung của Bộ Tư pháp thường xuyên lỗi, chưa liên thông với phần mềm quản lý hồ sơ công việc (lãnh đạo phải ký số hai lần); biểu mẫu điện tử một số thủ tục hồ tịch chưa tự động điền dữ liệu đã có trong Cơ sở dữ liệu hồ tịch điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; Cơ sở dữ

¹² Văn bản số 2377/STP-VP ngày 08/9/2026.

¹³ Văn bản số 2304/STP-VP ngày 28/8/2026.

¹⁴ Văn bản số 2309/STP-VP ngày 28/8/2026.

¹⁵ Quyết định số 445/QĐ-STP ngày 28/8/2026.

¹⁶ Báo cáo thẩm định số 489/BCTĐ-STP ngày 18/9/2026.

liệu hộ tịch điện tử một số trường dữ liệu lỗi khi “Gửi liên thông”. Nội dung này, Sở đã có văn bản kiến nghị Bộ Tư pháp xử lý theo thẩm quyền.

- *Điểm nghẽn về hạ tầng, thiết bị và kinh phí*: Một số yêu cầu về nâng cấp thiết bị đầu cuối, phần mềm bản quyền, bảo đảm an toàn, an ninh mạng và số hóa dữ liệu cần nguồn lực đầu tư, trong khi khả năng cân đối kinh phí của Sở còn hạn chế. Sở đã chủ động rà soát hiện trạng, xác định nhu cầu đầu tư, nâng cấp hạ tầng, trang thiết bị và các điều kiện bảo đảm an toàn, an ninh mạng; tổng hợp gửi cơ quan chuyên môn của tỉnh làm cơ sở tham mưu bố trí nguồn lực. Trước mắt, Sở ưu tiên khai thác hiệu quả hạ tầng, thiết bị hiện có, tập trung nguồn lực cho các nhiệm vụ trực tiếp phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu, bảo đảm an toàn thông tin và các nhiệm vụ có thời hạn hoàn thành trong đợt cao điểm 100 ngày.

4. Việc triển khai Kế hoạch số 98-KH/TU của Tỉnh ủy về đẩy mạnh Phong trào “Bình dân học vụ số”

Thực hiện Kế hoạch số 98-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Đảng ủy Sở tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo các Chi bộ đẩy mạnh Phong trào “Bình dân học vụ số” gắn với thực hiện Kế hoạch số 1503/KH-STP ngày 15/6/2026 của Sở, và đã đạt kết quả tích cực bước đầu. Theo đó, 100% (60/60) công chức, viên chức của Sở đã đăng ký tham gia Chương trình phổ cập kỹ năng số¹⁷; Sở đã yêu cầu 100% công chức, viên chức tham gia học tập và gắn với tiêu chí đánh giá, xếp loại cuối năm¹⁸. Đồng thời đơn đốc toàn thể công chức, viên chức hoàn thành khóa học trên nền tảng trước ngày 20/9/2026¹⁹ để bảo đảm tiến độ theo yêu cầu tại Văn bản số 224-CV/ĐU ngày 24/8/2026 của Đảng ủy Sở, phấn đấu 100% công chức, viên chức đạt yêu cầu kiểm tra đầu ra trước ngày 30/11/2026.

II. ĐÁNH GIÁ VÀ KIẾN NGHỊ

1. Đánh giá chung

a) Ưu điểm

Qua tự kiểm tra, Sở Tư pháp nhận thấy việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 36-KH/BCĐ được Đảng ủy, Ban Giám đốc Sở quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, nghiêm túc, bám sát yêu cầu, nhiệm vụ và tiến độ đề ra. Việc tổ chức thực hiện được triển khai đồng bộ từ công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng đến chỉ đạo điều hành của Lãnh đạo Sở và tổ chức thực hiện tại các Phòng, Trung tâm thuộc Sở. Các nhiệm vụ được thực hiện kịp thời, đúng tiến độ, bảo đảm yêu cầu, có trọng tâm, trọng điểm, thực chất và hiệu quả, gắn với trách nhiệm cụ thể của từng đơn vị, cá nhân được giao nhiệm vụ. Qua đó, bước đầu tạo chuyển biến tích cực về nhận thức, trách nhiệm và năng lực thực hiện chuyển đổi số của đội ngũ công chức, viên chức trong toàn cơ quan.

¹⁷ Văn bản số 2329/STP-VP ngày 03/9/2026.

¹⁸ Văn bản số 2326/STP-VP ngày 03/9/2026.

¹⁹ Văn bản số 2399/STP-VP ngày 09/9/2026.

b) Khó khăn, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, trong triển khai thực hiện Kế hoạch số 36-KH/BCĐ ngày 17/7/2026 của Ban Chỉ đạo tỉnh hành động 100 ngày triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong hệ thống chính trị tại Sở Tư pháp vẫn còn một số khó khăn, hạn chế như sau:

- Dữ liệu của ngành Tư pháp hiện được hình thành, quản lý và khai thác trên nhiều phần mềm, hệ thống thông tin chuyên ngành do Bộ Tư pháp triển khai và quản lý. Do đó, việc tích hợp, liên thông, chia sẻ và khai thác đồng bộ dữ liệu chuyên ngành với hệ thống dữ liệu dùng chung của tỉnh còn phụ thuộc vào phạm vi dữ liệu được phép chia sẻ, phương án kỹ thuật và hướng dẫn của cơ quan quản lý hệ thống ở Trung ương.

- Nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số còn mỏng, nhân lực có chuyên môn sâu về quản trị dữ liệu, tích hợp, liên thông hệ thống, an toàn thông tin và ứng dụng công nghệ mới còn hạn chế so với yêu cầu nhiệm vụ ngày càng cao. Nguồn kinh phí đầu tư cho chuyển đổi số chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu, nhất là kinh phí nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị, phần mềm bản quyền, số hóa dữ liệu, kết nối, chia sẻ dữ liệu và bảo đảm an toàn, an ninh mạng; một số nhiệm vụ còn phụ thuộc vào khả năng cân đối, bố trí nguồn lực chung của tỉnh.

2. Kiến nghị, đề xuất

Từ những khó khăn, hạn chế nêu trên, Sở Tư pháp đề xuất các cơ quan có thẩm quyền một số nội dung như sau:

- Kính đề nghị Bộ Tư pháp: hoàn thiện liên thông giữa Hệ thống quản lý hồ sơ công việc và Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính dùng chung. Tiếp tục quan tâm chỉ đạo các đơn vị quản lý, vận hành các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin chuyên ngành phối hợp với tỉnh Hà Tĩnh và Sở Tư pháp cung cấp thông tin về cấu trúc, danh mục, phạm vi dữ liệu được phép chia sẻ; phương thức, tiêu chuẩn và điều kiện kỹ thuật kết nối, tạo điều kiện để tích hợp, liên thông dữ liệu chuyên ngành Tư pháp với Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh, bảo đảm tuân thủ quy định về bảo vệ dữ liệu, an toàn thông tin và an ninh mạng.

- Kính đề nghị Ủy ban nhân dân quan tâm chỉ đạo các sở, ngành liên quan phối hợp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách, kinh phí và các điều kiện bảo đảm để Sở Tư pháp triển khai đồng bộ các nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; ưu tiên bố trí nguồn lực đầu tư, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị, phần mềm bản quyền, số hóa dữ liệu, kết nối, chia sẻ dữ liệu và bảo đảm an toàn, an ninh mạng. Đồng thời, quan tâm có giải pháp tăng cường, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực có chuyên môn về quản trị dữ liệu, tích hợp, liên thông hệ thống, an toàn thông tin và chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

- Đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ tiếp tục hướng dẫn, hỗ trợ Sở Tư pháp trong việc chuẩn hóa, kết nối, tích hợp, liên thông và chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành của Bộ Tư pháp với Kho dữ liệu dùng chung, Hệ thống IOC và các nền tảng dùng chung của tỉnh; hướng dẫn cụ thể về kiến trúc kết nối, tiêu chuẩn dữ liệu, phương thức kết nối, API và các yêu cầu kỹ thuật, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin. Chủ trì hoặc phối hợp với Sở Tư pháp làm việc với các cơ quan quản lý hệ thống chuyên ngành ở Trung ương để tháo gỡ các vướng mắc về cơ chế, kỹ thuật và phạm vi dữ liệu được phép chia sẻ.

Trên đây là báo cáo kết quả tự kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch số 36-KH/BCĐ ngày 17/7/2026 của Ban Chỉ đạo tỉnh từ ngày 23/8/2026 đến ngày 22/9/2026, Sở Tư pháp báo cáo Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và Công an tỉnh để theo dõi, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công an tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, VP.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Trần Thị Kiều Oanh

PHỤ LỤC
NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG 100 NGÀY THEO KẾ HOẠCH CỦA BAN CHỈ ĐẠO TỈNH NĂM 2026
(Kèm theo Văn bản số /STP-VP ngày /9/2026 của Sở Tư pháp)

STT	Tên nhiệm vụ	Văn bản giao nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Thời hạn hoàn thành	Tiến độ (Đã hoàn thành/Đang thực hiện/Chưa thực hiện)	Mô tả tiến độ	Khó khăn, vướng mắc	Đề xuất kiến nghị
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1	Bảo đảm bố trí đủ nhân sự chuyên trách về công nghệ thông tin, chuyển đổi số; cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin được bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số đáp ứng yêu cầu công tác.	Thông báo số 44-TB/TGV ngày 12/9/2025 của Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo Trung ương; Chương trình 17-Ctr/BCĐ ngày 13/2/2026 của BCĐ tỉnh	Các ban, sở ngành cấp tỉnh; các xã, phường	31/7/2026	Đã hoàn thành	Đã bố trí 01 công chức chuyên trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số tại Văn phòng Sở; cử công chức chuyên trách tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số do Trung ương, Sở Nội vụ và Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức.	Không	Không
2	Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu công tác. Phát huy hiệu quả thực chất phong trào “bình dân học vụ số” và các Tổ chuyển đổi số cộng đồng.	Chương trình 17-Ctr/BCĐ ngày 13/2/2026 của BCĐ tỉnh	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; các xã, phường	30/9/2026	Đang triển khai thực hiện	100% công chức, viên chức, người lao động của Sở đã được quán triệt, tạo tài khoản trên các nền tảng binhdanhocvuso.gov.vn, kns.hocso.vn, hatinh.mobiedu.vn và cài đặt ứng dụng i-HaTinh theo Kế hoạch số 1503/KH-STP ngày 15/6/2026 và Kế hoạch số 1871/KH-STP ngày 21/7/2026 của Sở.	Không	Không

STT	Tên nhiệm vụ	Văn bản giao nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Thời hạn hoàn thành	Tiến độ (Đã hoàn thành/Đang thực hiện/Chưa thực hiện)	Mô tả tiến độ	Khó khăn, vướng mắc	Đề xuất kiến nghị
						Đã xây dựng Kế hoạch số 2315/KH-STP ngày 30/8/2026 về tập huấn kỹ năng số cho công chức, viên chức. Hiện nay, Sở đang triển khai tham gia chương trình đào tạo Bình dân học vụ số đúng theo tiến độ được giao.		
3	Các sở, ngành khẩn trương xây dựng, chuẩn hóa và cung cấp dữ liệu thuộc lĩnh vực quản lý phục vụ triển khai Kho dữ liệu số dùng chung của tỉnh, khung dữ liệu và Trung tâm IOC	Thông báo số 20-TB/BCĐ ngày 20/3/2026	Các sở ngành quản lý dữ liệu chuyên ngành	30/9/2026	Đang thực hiện	Đã rà soát, lập danh mục cơ sở dữ liệu chuyên ngành Tư pháp và đang tiếp tục rà soát tại Văn bản số 2252/STP-XDPL ngày 24/8/2026; Tiếp tục chuẩn hóa dữ liệu theo nguyên tắc “đúng - đủ - sạch - sống”, chuẩn bị phương án kết nối, chia sẻ với Kho dữ liệu dùng chung và Trung tâm IOC của tỉnh.	Dữ liệu chuyên ngành hiện được quản lý trên nhiều phần mềm riêng biệt do Trung ương triển khai, Sở không có thẩm quyền điều chỉnh cấu trúc dữ liệu để kết nối trực tiếp với Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh. Sở đang tiếp tục làm văn bản đề xuất Bộ cho phép kết nối	Đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các phần mềm chuyên ngành của Trung ương với Kho dữ liệu dùng chung, Trung tâm IOC của tỉnh.